TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 24-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hoàng Tân – Bí thư Huyện đoàn huyện Ba Tri

Bà Huỳnh Thị Sương – Phó Chủ tịch hội Luật gia huyện Ba Tri

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Huyền Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 31/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn G, sinh ngày 13/7/1995; Tên gọi khác: T; Nơi sinh: tỉnh Tiền G; Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện TĐ, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1975; Vợ con chưa có; Có 01 người em sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 8 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Tháng 02/2014 đi nghĩa vụ quân sự ở Tiểu đoàn 4 – Trung đoàn 9 – Sư đoàn 8 – Quân khu 9, đến ngày 14/7/2015 thì xuất ngũ về địa phương sinh sống cho đến ngày phạm tội. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2019. (có mặt)

- *Đại diện hợp pháp của bị hại – Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (có mặt).

2. Lê Thị M, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: ấp AH, xã AP, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thanh B, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện TĐ, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Anh K, sinh năm 2003.

Người giám hộ cho K: Nguyễn Thanh M, sinh năm 1965.

Cùng trú tại: Ấp AH, xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Cùng có mặt).

2. Trần Thị Thùy R, sinh năm 2003.

Người giám hộ cho R: Trần Minh S, sinh năm 1958.

Cùng trú tại: Ấp AT, xã AB, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Cùng có mặt).

3. Trần Nguyễn Đ, sinh năm 2003.

Người giám hộ cho Đ: Trần Văn H, sinh năm 1965.

Cùng trú tại: Ấp AN, xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Cùng có mặt).

4. Nguyễn Đình Phương D, sinh năm 2003.

Người giám hộ cho D: Lê Thị M, sinh năm 1971.

Cùng trú tại: Ấp AH, xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Cùng có mặt).

5. Phạm Thành A, sinh năm 2003.

Người giám hộ cho A: Võ Thị H, sinh năm 1979.

Cùng trú tại: Ấp AH, xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Cùng có mặt).

6. Đoàn Minh C, sinh năm 1950.

Nơi cư trú: Ấp AT, xã AB, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

7. Trần Thị R, sinh năm 1952.

Nơi cư trú: Ấp AT, xã AB, huyện B, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn G là tài xế lái xe ôtô tải đông lạnh biển số 63C-039.38 (có giấy phép lái xe) thuê cho ông Nguyễn Thanh B – sinh năm 1982 ngụ ấp T, xã P (TĐ–

Tiền Giang). Vào khoảng 8h30’ ngày 02/12/2018, G điều khiển xe 63C-039.38 lưu thông trên quốc lộ 57C theo hướng từ xã An Ngãi Trung đi thị trấn Ba Tri. Khi đến khu vực ấp An Thuận, xã An Bình Tây (Ba Tri – Bến Tre), G thấy có một xe ôtô khách chạy phía trước cùng chiều và nhiều em học sinh đang chạy xe máy ngược chiều đến, G liền cho xe tăng tốc lấn sang phần đường bên trái của các em học sinh để vượt qua xe ôtô khách làm em Nguyễn Thị AL – sinh ngày 15/11/2003 ngụ khu phố X, thị trấn B chạy xe gắn máy biển số 71AC-018.48 ngược chiều ngã xuống mặt đường thì bị bánh sau bên trái xe 63C-039.38 cán qua nón bảo hiểm và đầu dẫn đến tử vong. Sau đó, G cùng mọi người đưa AL đến Bệnh viện đa khoa khu vực Ba Tri cấp cứu rồi đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 08 giờ 50 phút ngày 02/12/2018 xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường bằng nhựa rộng 08m, có vạch sơn màu trắng kẻ tim đường ở giữa. Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ xã An Bình Tây đi xã An Ngãi Trung và lấy lề phải làm lề chuẩn để đo vẽ, chọn trụ điện số 41 nằm trong phần đất bên trái ngoài mặt đường nhựa cách lề chuẩn 10m làm mốc cố định.

- Xe ô tô tải biển số 63C-039.38 sau tai nạn đỗ trên mặt đường nhựa phía lề trái có bật đèn tín hiệu ưu tiên, đầu xe hướng về xã An Bình Tây, đuôi xe quay về hướng xã An Ngãi Trung, trục bánh trước và sau bên trái cách lề chuẩn 6,1m, trục bánh trước và sau bên phải cách lề chuẩn là 08m.

- Xe gắn máy biển số 71AC-018.48 sau tai nạn ngã trái nằm trên mặt đường nhựa bên phần đường bên phải, đầu xe quay về hướng xã An Ngãi Trung, đuôi xe hướng về xã An Bình Tây; trục bánh trước cách lề chuẩn 0,6m, trục bánh sau cách lề chuẩn và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 63C-039.38 là 0,8m và 61,4m. Trước khi ngã, xe gắn máy 71AC-018.48 để lại 01 vết cày đứt quãng dài 2,2m nằm trên mặt đường nhựa phía lề phải có hướng từ xã An Bình Tây đi xã An Ngãi Trung, đầu vết cách lề chuẩn 0,8m và cách trục bánh sau xe 71AC-018.48 là 1,8m, cuối vết cách lề chuẩn 0,7m.

- Cách trục bánh sau xe 71AC-018.48 về hướng xã An Ngãi Trung 01m trên mặt đường nhựa phần đường bên phải phát hiện một vết máu không rõ hình dạng có kích thước 0,6m x 0,7m, tâm vết máu cách lề chuẩn 1,6m. Trong vùng vết máu có 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ Yamaha Hùng Dũng bị bể bên trong có nhiều máu.

- Vùng có kích thước 0,6m x 0,6m nằm trên mặt đường nhựa phía phần đường bên phải, trong vùng có nhiều mãnh nhựa màu đỏ, màu trắng, màu đen, đất

cát nhỏ li ti, tâm vùng cách lề chuẩn 1,8m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 63C-039.38 về hướng xã An Ngãi Trung là 54,4m, cách đầu vết cày 5,2m, cách trục bánh sau xe gắn máy biển số 71AC-018.48 là 07m, cách trụ điện 41 là 34,9m.

Phương tiện và tài sản tạm giữ, gồm:

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790131753916 (chưa xử lý) và 01 giấy chứng minh nhân dân số 312240518 (đã xử lý) của Nguyễn G;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 007015, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5779250, 01 chứng nhận bảo hiểm xe ôtô số BB 180230006 của xe ôtô biển số 63C-039.38 và 01 xe ôtô tải biển số 63C-039.38, số máy D4DD6272434, số khung KMCGK17PP6C-035343, nhãn hiệu HYUNDAI của Nguyễn Thanh B (đã xử lý) có đặc điểm: phía dưới thành thùng xe bên trái có vết bào mòn bong tróc sơn kích thước 28cm x 06cm; khung kim loại bảo vệ bên trái xe có vết trầy xước bám dính chất màu đen kích thước 20cm x 02cm; mặt ngoài lốp vỏ xe phía sau bên trái có bám dính chất màu đỏ kích thước 03cm x 02cm.

- 01 mũ bảo hiểm màu đỏ bị bể có chữ YAMAHA Hùng Dũng có nhiều vết máu của Nguyễn Thị AL (chưa xử lý).

- 01 xe máy biển số 71AC-018.48, số máy RL8139FMBYDSJ002900, số khung RPXSCB2UMJA002900, dung tích xi lanh 49, nhãn hiệu DEALIM KREA của Nguyễn Văn L (cha Nguyễn Thị AL, đã xử lý) có đặc điểm: gương chiếu hậu bên trái bị rơi mất phần gương, phần đầu gọng gương có vết trầy xước kim loại kích thước 0,5cm x 0,5cm; đầu tay cầm lái bên trái có vết bào mòn cao su kích thước 02cm x 02cm; cần gác chân bên trái có vết nứt bể cao su sâu đến phần kim loại kích thước 05cm x 03cm; đầu cần gác chân có vết bào mòn kim loại kích thước 01cm x 01cm; mặt ngoài vành bánh xe trước bên bên trái có 03 vết trầy xước cao su, vết thứ nhất kích thước 22cm x 01cm, vết thứ 2 kích thước 22cm x 01cm, vết thứ 3 kích thước 30cm x 01cm.

- Nhiều mãnh nhựa màu đỏ, màu trắng, màu đen, đất cát nhỏ li ti được thu bằng băng keo, chưa xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số 957/C09B ngày 19/02/2019, Phân Viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: "Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 63C-039.38 và xe máy biển số 71AC-018.48; dấu vết trượt bụi bám chất màu hồng mặt ngoài má lốp bên trái bánh ngoài bên trái trục 2 xe ô tô biển số 63C-039.38 có chiều từ mặt lăn vào tâm, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với nón bảo hiểm của nạn nhân; trên cơ sở hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định: bánh ngoài bên trái trục 2 xe ô tô biển số

63C-039.38 cán lên nón bảo hiểm của nạn nhân trên phần đường bên trái Quốc lộ 57C theo hướng từ xã An Ngãi Trung đi xã An Bình Tây.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 98-1218/TT ngày 12/12/2018 và Công văn số 29/PĐPY ngày 20/3/2019, Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của Nguyễn Thị AL: "Tổ chức dưới da vùng trán – đỉnh – chẩm xuất huyết, tụ máu; cơ thái dương phải và trái xuất huyết, tụ máu; bể xương trán vắt ngang từ bờ trên ổ mắt phải sang ổ mắt trái có nhiều mảnh vỡ vụn phức tạp, lộ nhu mô não; bể hai xương thái dương phải và trái – xương chẩm; gãy xương mũi; gãy kín 1/3 trên xương cánh tay trái. Nguyên nhân chết do đa chấn thương/tai nạn giao thông đường bộ, cơ chế do tác động ngoại lực rất mạnh; chấn thương dẫn đến tử vong của nạn nhân là do bánh xe cán trợt qua đầu nạn nhân, khi nạn nhân đội nón bảo hiểm".

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 29/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre truy tố Nguyễn G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyễn G đã khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe vi phạm luật giao thông đường bộ và gây tai nạn cho em Nguyễn Thị AL như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Bị cáo xin nhận lại giấy phép lái xe đang bị tạm giữ.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn L đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật và chị Lê Thị M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, anh L và chị M không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản tiền nào do trước đó bị cáo và anh B đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Anh L, chị M không yêu cầu nhận lại mủ bảo hiểm đã bị hư hại của cháu AL.

Anh Nguyễn Thanh B và bị cáo không có yêu cầu gì về số tiền cả hai đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình bị hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với Nguyễn G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn G từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận anh Nguyễn Thanh B cùng bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 150.000.000 đồng cho gia đình bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào.

+ Ghi nhận bị cáo không yêu cầu anh Nguyễn Thanh B trả lại 50.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại .

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Ghi nhận cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Tri đã giao trả các tài sản sau: 01 giấy chứng minh nhân dân số 312240518 cho Nguyễn G; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 007015, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5779250, 01 chứng nhận bảo hiểm xe ôtô số BB 180230006 của xe ôtô biển số 63C-039.38 và 01 xe ôtô tải biển số 63C-039.38, số máy D4DD6272434, số khung KMCGK17PP6C-035343, nhãn hiệu HYUNDAI cho anh Nguyễn Thanh B; 01 xe máy biển số 71AC-018.48 cho anh Nguyễn Văn L.

+ Tịch thu hiêu hủy: nhiều mảnh nhựa màu đỏ, màu trắng, màu đen, đất cát nhỏ li ti được thu bằng băng keo; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ bị bể có chữ YAMAHA Hùng Dũng có nhiều vết máu của Nguyễn Thị AL do gia đình bị hại không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790131753916.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Anh L, chị M, anh B không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Nguyễn G là phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do không tuân thủ đúng các quy tắc giao thông đường bộ, Nguyễn G đã điều khiển xe ôtô biển số 63C-039.38 vượt xe không đảm bảo an toàn và lấn trái đường, làm em Nguyễn Thị AL đang điều khiển xe 71AC-018.48 chạy ngược chiều té ngã xuống mặt đường thì bị bánh sau bên trái xe ôtô 63C-039.38 cán qua đầu dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Sự việc xảy ra vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 02/12/2018 trên quốc lộ 57C thuộc ấp An Thuận xã An Bình Tây (Ba Tri - Bến Tre). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung là "làm chết người" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi điều khiển xe ô tô nhưng cho xe vượt qua xe khác không đảm bảo an toàn và lấn trái đường của bị cáo là vi phạm luật giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có lý trí bình thường, đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, nhưng thiệt hại do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng do đã tước đi tính mạng của một người. Việc làm của bị cáo không những là vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự đau đớn, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, làm cho họ vĩnh viễn mất đi một người thân yêu trong gia đình đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm cho họ không an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và mức độ của hành vi do bị cáo gây ra.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Sau tai nạn, bị cáo và anh Bình cùng gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 150.000.000 đồng (trong đó, phần bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng); Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau tai nạn, bị cáo đã tự giác đến cơ quan công an đầu thú, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều

51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có thể tự cải sửa bản thân để trở thành người tốt có ích cho xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/ NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xứ hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo về cho địa phương phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội. Do bị cáo được HĐXX cho hưởng án treo nên HĐXX không áp dụng Điều 54 để xét xử hạ khung hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo, anh B và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và tại tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào nên được HĐXX ghi nhận.

Đối với khoản tiền bị cáo và anh B đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình bị hại. Tại tòa, cả hai không có yêu cầu gì về số tiền này nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Tri đã giao trả 01 giấy chứng minh nhân dân số 312240518 cho Nguyễn G; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 007015, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5779250, 01 chứng nhận bảo hiểm xe ôtô số BB 180230006 của xe ôtô biển số 63C-039.38 và 01 xe ôtô tải biển số 63C-039.38, số máy D4DD6272434, số khung KMCGK17PP6C-035343, nhãn hiệu HYUNDAI cho anh Nguyễn Thanh B; 01 xe máy biển số 71AC-018.48 cho anh Nguyễn Văn L là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790131753916 của Nguyễn G, xét thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là tài xế nên HĐXX trả lại cho bị cáo để bị cáo có điều kiện lao động tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình.

+ Đối với số vật chứng gồm nhiều mảnh nhựa màu đỏ, màu trắng, màu đen, đất cát nhỏ li ti được thu bằng băng keo; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ bị bể có chữ YAMAHA Hùng Dũng có nhiều vết máu của Nguyễn Thị AL, do gia đình bị hại không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên số vật chứng trên sẽ bị tịch thu hiêu hủy theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn G 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 24/6/2019.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện TĐ, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng và không yêu cầu bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Ghi nhận cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Tri đã giao trả các tài sản: 01 giấy chứng minh nhân dân số 312240518 cho Nguyễn G; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 007015, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5779250, 01 chứng nhận bảo hiểm xe ôtô số BB 180230006 của xe ôtô biển số 63C-039.38 và 01 xe ôtô tải biển số 63C-039.38, số máy D4DD6272434, số khung KMCGK17PP6C-035343, nhãn hiệu HYUNDAI cho anh Nguyễn Thanh B; 01 xe máy biển số 71AC-018.48 cho anh Nguyễn Văn L.

+ Tịch thu hiêu hủy: nhiều mảnh nhựa màu đỏ, màu trắng, màu đen, đất cát nhỏ li ti được thu bằng băng keo; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ bị bể có chữ YAMAHA Hùng Dũng có nhiều vết máu của Nguyễn Thị AL do gia đình bị hại không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790131753916

(Theo phiếu nhập kho số NKTV17 ngày 31/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Buộc bị cáo Nguyễn G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Công an huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND tỉnh Bến Tre;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Tiền G;*
- *UBND xã P (H. TĐ, Tiền Giang);*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng